

Số: 12/2024/QĐCNHGT-DS

Bình Đại, ngày 18 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Phạm Thị T và bà Phạm Thị G.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 01 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” của bà Phạm Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 3 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Nguyên đơn*: Bà **Phạm Thị T**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Long An.

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn*: Bà **Lê Thụy Cẩm T1**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Ấp Q, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang (Theo Giấy ủy quyền ngày 08/01/2024).

- *Bị đơn*: 1/ Bà **Phạm Thị G**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Ấp Q, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre

2/ Ông **Đỗ Hoàng L**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Số A khu phố E, phường I, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn*: Ông **Trần Thanh G1**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số G, ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre (Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 05/02/2024).

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 03 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 3 năm 2024, cụ thể như sau:

Ông Đỗ Hoàng L, bà Phạm Thị G thừa nhận có nợ bà Phạm Thị T số tiền vay là 15.493.500.000 đồng (Mười lăm tỷ bốn trăm chín mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Ông Đỗ Hoàng L, bà Phạm Thị G có nghĩa vụ liên đới trả lại cho bà Phạm Thị T số tiền là 15.493.500.000 đồng (Mười lăm tỷ bốn trăm chín mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng), trả một lần ngay khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật (Ngày 18/3/2024).

Ghi nhận sự tự nguyện bà Phạm Thị T không yêu cầu tính lãi số tiền trên.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Long Hồ